

Số: /BC-SCT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành theo Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Để phục vụ việc xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Sở Công Thương báo cáo tổng kết việc thi hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành theo Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố, với các nội dung cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh trong nước và thực tiễn tại địa phương

Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND được ban hành trong bối cảnh hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp được quản lý theo Nghị định số 40/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ, sau đó được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 18/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 4 năm 2023. Quy chế đã xác lập cơ chế phối hợp giữa Sở Công Thương với các sở, ngành, chính quyền địa phương và cơ quan, tổ chức có liên quan trong quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng trước khi sắp xếp đơn vị hành chính.

Ngày 07 tháng 4 năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 137/2026/NĐ-CP về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026, thay thế Nghị định số 40/2018/NĐ-CP và Nghị định số 18/2023/NĐ-CP. Điểm a khoản 1 Điều 56 Nghị định số 137/2026/NĐ-CP quy

định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan tại địa phương trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn. Quy định này xác định cụ thể phạm vi của quy chế phối hợp tại địa phương, đặt ra yêu cầu rà soát Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND để bảo đảm thống nhất với pháp luật hiện hành.

Cùng với thay đổi của pháp luật chuyên ngành, việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh theo Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội và tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình 02 cấp đã làm thay đổi địa giới hành chính, cơ cấu tổ chức, tên gọi, chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý và đầu mối phối hợp của một số cơ quan, đơn vị. Thành phố Hải Phòng mới được hình thành trên cơ sở sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của thành phố Hải Phòng và tỉnh Hải Dương; không còn cấp huyện trong mô hình chính quyền địa phương.

Trước khi sắp xếp, thành phố Hải Phòng đã ban hành Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND; tỉnh Hải Dương chưa ban hành quy chế tương ứng. Theo điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, văn bản quy phạm pháp luật của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi cơ quan có thẩm quyền của đơn vị hành chính mới quyết định việc áp dụng, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới. Vì vậy, Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND cần được tổng kết, đánh giá để làm cơ sở ban hành văn bản mới áp dụng thống nhất trên toàn địa bàn thành phố Hải Phòng sau sắp xếp.

Trong bối cảnh đó, việc tổng kết nhằm đánh giá kết quả thi hành Quy chế; xác định những nội dung còn phù hợp, những khó khăn, vướng mắc và vấn đề mới phát sinh; đồng thời làm cơ sở thực tiễn để xây dựng Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng, thay thế Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Sở Công Thương thực hiện tổng kết trên cơ sở rà soát nội dung Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND và Quy chế ban hành kèm theo; đối chiếu với Nghị định số 137/2026/NĐ-CP, pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương, thanh tra, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các quy định pháp luật có liên quan; đồng thời xem xét sự thay đổi về tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và yêu cầu phối hợp quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố sau sắp xếp.

Nội dung tổng kết tập trung vào nguyên tắc, nội dung, phương thức phối hợp; trách nhiệm của Sở Công Thương, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương và tổ chức có liên quan; cơ chế trao đổi thông tin, phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám

sát, xử lý vụ việc và chế độ báo cáo. Việc đánh giá được thực hiện trên cơ sở kết quả tổ chức thi hành, thông tin quản lý nhà nước và các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành

Sau khi Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND được ban hành, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan đã triển khai thực hiện Quy chế theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Sở Công Thương là cơ quan đầu mối trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn; các cơ quan chuyên ngành phối hợp thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý.

Trong quá trình thực hiện, các cơ quan, đơn vị như Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường), Sở Y tế, Sở Khoa học và Công nghệ, Công an thành phố đã phối hợp trao đổi thông tin; tuyên truyền, phổ biến pháp luật; theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp bán hàng đa cấp, người tham gia bán hàng đa cấp và các hoạt động có liên quan; xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý các vụ việc phát sinh. Việc triển khai Quy chế đã tạo cơ sở pháp lý cho sự phối hợp liên ngành và xác định đầu mối thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn trước khi tổ chức lại đơn vị hành chính và bộ máy chính quyền địa phương.

2. Kết quả thi hành

- Kết quả thi hành:

Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND đã quy định tương đối cụ thể nguyên tắc, nội dung, phương thức phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan, qua đó hình thành cơ chế phối hợp trong quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn thành phố.

Việc xác định Sở Công Thương là cơ quan đầu mối đã tạo thuận lợi cho việc tiếp nhận, tổng hợp thông tin, hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan chuyên ngành và địa phương. Các cơ quan có liên quan có căn cứ để thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, trao đổi thông tin và phối hợp khi phát sinh vụ việc liên ngành.

Quy chế cũng tạo cơ sở cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, cảnh báo các hành vi vi phạm; phối hợp kiểm tra, giám sát và xử lý hoặc chuyển xử lý các vụ việc có liên quan đến hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. Qua đó, trách nhiệm của từng cơ quan trong cơ chế phối hợp được xác định rõ hơn, góp phần hạn chế bỏ sót nhiệm vụ và nâng cao tính chủ động trong tổ chức thực hiện.

- Hạn chế:

Qua rà soát, một số nội dung của Quy chế không còn phù hợp hoặc cần được hoàn thiện do thay đổi của pháp luật và tổ chức bộ máy, cụ thể:

+ Phạm vi của Quy chế hiện hành là phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp nói chung, trong khi điểm a khoản 1 Điều 56 Nghị định số 137/2026/NĐ-CP giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát. Vì vậy, phạm vi điều chỉnh cần được xác định lại, tránh quy định lại các thủ tục hành chính và nhiệm vụ quản lý đã được Nghị định số 137/2026/NĐ-CP hoặc pháp luật chuyên ngành quy định trực tiếp.

+ Một số cơ quan, chức danh và cấp chính quyền được quy định tại Quy chế không còn phù hợp với cơ cấu tổ chức hiện hành sau sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đặc biệt không còn Ủy ban nhân dân cấp huyện.

+ Một số quy định về thanh tra, kiểm tra cần được rà soát để phân biệt rõ hoạt động thanh tra theo pháp luật về thanh tra với hoạt động kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan; không để Quy chế phối hợp trở thành căn cứ làm phát sinh hoặc mở rộng thẩm quyền thanh tra, kiểm tra.

+ Quy định về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo và thông tin có dấu hiệu tội phạm cần được chuẩn hóa theo pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tố tụng hình sự và pháp luật có liên quan, bảo đảm mỗi cơ quan chỉ thực hiện trong phạm vi thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan, người có thẩm quyền xử lý.

+ Một số trách nhiệm chuyên ngành cần được cập nhật theo chức năng, nhiệm vụ hiện hành của cơ quan sau sắp xếp; đối với cơ quan Trung ương tổ chức theo khu vực hoặc đóng trên địa bàn và các tổ chức không phải cơ quan hành chính nhà nước, nội dung phối hợp cần được quy định phù hợp với địa vị pháp lý và thẩm quyền của từng chủ thể.

+ Cơ chế trao đổi thông tin, dữ liệu và chế độ báo cáo cần được hoàn thiện để phù hợp với phạm vi địa bàn mới, bảo đảm Sở Công Thương có đủ thông tin tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện chế độ báo cáo theo Nghị định số 137/2026/NĐ-CP.

3. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Quá trình thực hiện Quy chế cho thấy việc trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan, đơn vị có thời điểm chưa kịp thời; chưa có cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối đồng bộ phục vụ theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. Sau sắp xếp đơn vị hành chính, phạm vi địa bàn quản lý rộng hơn, đầu mối và cơ cấu tổ chức của nhiều cơ quan thay đổi, làm phát sinh yêu cầu rà soát lại phương thức phối hợp.

Nguyên nhân khách quan chủ yếu là hệ thống pháp luật chuyên ngành đã được sửa đổi, thay thế; mô hình chính quyền địa phương và cơ cấu tổ chức bộ

máy có thay đổi lớn so với thời điểm ban hành Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND. Nguyên nhân trong tổ chức thực hiện là cơ chế chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan chưa đồng bộ, một số nội dung phối hợp chưa được cập nhật kịp thời theo thay đổi về chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

4. Những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

- Nghị định số 137/2026/NĐ-CP đã thay thế toàn bộ cơ sở pháp lý trực tiếp trước đây về quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp và xác định cụ thể phạm vi quy chế phối hợp của địa phương là công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát. Đây là thay đổi pháp lý trực tiếp đòi hỏi phải ban hành Quy chế mới thay thế Quy chế hiện hành.

- Thành phố Hải Phòng sau sắp xếp có phạm vi địa bàn và hệ thống cơ quan, đơn vị khác so với thời điểm năm 2019; mô hình chính quyền địa phương 02 cấp làm thay đổi cơ chế phối hợp giữa cơ quan chuyên môn cấp thành phố với Ủy ban nhân dân cấp xã. Quy chế mới cần cập nhật đầy đủ các đầu mối hiện hành và xác định rõ trách nhiệm của cấp xã trong theo dõi, kiểm tra, giám sát tại địa bàn.

- Yêu cầu bảo đảm đúng thẩm quyền trong hoạt động thanh tra, kiểm tra và xử lý vụ việc ngày càng rõ. Quy chế mới cần phân định trách nhiệm của Thanh tra thành phố, Sở Công Thương, Công an thành phố và các cơ quan chuyên ngành; đồng thời quy định cơ chế chuyển thông tin, hồ sơ khi vụ việc vượt thẩm quyền hoặc có dấu hiệu tội phạm.

- Đối với các nội dung chuyên ngành như ký quỹ, thuế, chất lượng hàng hóa, quảng cáo, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Quy chế chỉ nên quy định cơ chế phối hợp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan có liên quan, không quy định lại hoặc suy rộng trách nhiệm đã được pháp luật chuyên ngành giao cho chủ thể khác.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả tổng kết, Sở Công Thương đề xuất xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng để thay thế Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2019.

Quy chế mới tập trung vào các nội dung được giao tại điểm a khoản 1 Điều 56 Nghị định số 137/2026/NĐ-CP; cập nhật mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tên gọi và chức năng của các cơ quan, đơn vị; phân định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; bảo đảm hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vụ việc đúng thẩm quyền, không chồng chéo, không làm phát sinh hoặc mở rộng thẩm quyền; hoàn thiện cơ chế trao đổi thông tin và chế độ báo cáo, đáp ứng yêu cầu quản lý trên toàn địa bàn thành phố sau sắp xếp.

Trên đây là Báo cáo tổng kết việc thi hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (để phối hợp);
- GD và các PGD Sở;
- VP Sở;
- Lưu: VT, QLTM.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Thị Kim Phụng

Phụ lục

VỀ RÀ SOÁT CÁC CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH QUY CHẾ PHỐI HỢP GIỮA CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN TRONG CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THEO PHƯƠNG THỨC ĐA CẤP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SCT ngày / /2026 của Sở Công Thương)

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và Nghị định số 187/2025/NĐ-CP, Sở Công Thương đã tiến hành rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật và điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Quyết định. Kết quả rà soát như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN RÀ SOÁT

1. Mục đích, yêu cầu rà soát

- Rà soát đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng và quy định pháp luật có liên quan trực tiếp đến phạm vi, thẩm quyền, nội dung của dự thảo Quyết định và Quy chế ban hành kèm theo.

- Đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo với hệ thống pháp luật; bảo đảm dự thảo không quy định phát sinh hoặc mở rộng thẩm quyền của các cơ quan phối hợp.

- Kết quả rà soát được sử dụng trực tiếp để hoàn thiện dự thảo, bảo đảm nội dung rõ ràng, khả thi, phù hợp mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và cơ cấu tổ chức hiện hành.

2. Phạm vi, nội dung, đối tượng rà soát

a) Phạm vi rà soát: Các nội dung liên quan đến việc ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

b) Nội dung rà soát:

- Sự phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng;
- Tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất của dự thảo với pháp luật hiện hành;
- Tính tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên.

c) Đối tượng rà soát: Các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng có liên quan; Hiến pháp, luật, nghị định và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến tổ chức chính quyền địa phương, hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp,

thanh tra, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan phối hợp; điều ước quốc tế có liên quan.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo Quyết định

Qua rà soát, dự thảo Quyết định và Quy chế ban hành kèm theo có nội dung liên quan đến các chủ trương về tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; phòng, chống tội phạm; tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Dự thảo được xây dựng theo hướng xác định rõ trách nhiệm phối hợp, hạn chế chồng chéo, bảo đảm đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan.

CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Quy định cơ chế phối hợp tuyên truyền, giám sát, cảnh báo và xử lý thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.	Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm quản lý của Nhà nước đối với công tác bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng; các văn bản tiếp tục triển khai Chỉ thị.	Phù hợp với định hướng tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Dự thảo chỉ điều chỉnh trong phạm vi phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp.	Tiếp tục quy định theo phạm vi của Quy chế; không mở rộng sang các nội dung quản lý khác.
Quy định phối hợp phát hiện, ngăn chặn, chuyển xử lý hành vi lợi dụng phương thức kinh doanh đa cấp để lừa đảo, huy động vốn trái pháp luật hoặc có dấu hiệu tội phạm.	Kết luận số 13-KL/TW ngày 16/8/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 48-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tội phạm trong tình hình mới.	Phù hợp với yêu cầu phòng ngừa, phát hiện, xử lý tội phạm; thẩm quyền và trình tự tổ tụng hình sự thực hiện theo pháp luật chuyên ngành.	Quy định theo hướng phối hợp, chuyên cơ quan có thẩm quyền; không quy định lại thẩm quyền tố tụng.
Cập nhật cơ quan, đơn vị theo mô hình hiện hành; phân định cơ quan	Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành	Phù hợp yêu cầu rà soát chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ công tác	Tiếp tục rà soát để bảo đảm trách nhiệm rõ, không trùng lặp, không

chủ trì, cơ quan phối hợp; hạn chế chồng chéo.	Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.	sau sắp xếp tổ chức bộ máy.	phát sinh thẩm quyền.
--	--	-----------------------------	-----------------------

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Quyết định

Qua rà soát, dự thảo được xây dựng trên cơ sở thẩm quyền của Ủy ban nhân dân thành phố và nhiệm vụ được giao tại điểm a khoản 1 Điều 56 Nghị định số 137/2026/NĐ-CP; đồng thời đối chiếu với pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, thanh tra và các quy định chuyên ngành có liên quan.

CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp trên địa bàn thành phố.	Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Nghị định số 137/2026/NĐ-CP, đặc biệt điểm a khoản 1 Điều 56.	Có căn cứ về thẩm quyền và nhiệm vụ ban hành. Phạm vi dự thảo bám theo nội dung được Nghị định số 137/2026/NĐ-CP giao cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.	Quy định như dự thảo; tiếp tục rà soát kỹ thuật trình bày và căn cứ ban hành.
Quy định nguyên tắc, trách nhiệm phối hợp trong thanh tra, kiểm tra, giám sát; không làm phát sinh thẩm quyền mới.	Luật Thanh tra số 84/2025/QH15 và pháp luật chuyên ngành quy định thẩm quyền, căn cứ, trình tự thanh tra; chức năng kiểm tra của từng cơ quan thực hiện theo pháp luật chuyên ngành.	Phù hợp nếu Quy chế chỉ quy định cơ chế phối hợp và xác định rõ thanh tra, kiểm tra được thực hiện theo thẩm quyền pháp luật quy định.	Tiếp tục rà soát từng điều về trách nhiệm cơ quan; tránh dùng cách diễn đạt làm suy rộng thẩm quyền.

Quy định phối hợp tiếp nhận, xử lý, chuyển thông tin, phản ánh, kiến nghị và vụ việc có liên quan.	Pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tố tụng hình sự và pháp luật có liên quan quy định chủ thể, thẩm quyền, trình tự tiếp nhận, giải quyết từng loại thông tin, vụ việc.	Phù hợp khi quy định theo hướng phối hợp, xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan, người có thẩm quyền; không giao mọi cơ quan quyền xác minh, giải quyết tất cả các loại vụ việc.	Duy trì cách quy định theo thẩm quyền và dẫn chiếu pháp luật chuyên ngành.
Quy định trách nhiệm phối hợp của cơ quan quản lý ngân hàng đối với nội dung có liên quan đến hoạt động ngân hàng.	Nghị định số 137/2026/NĐ-CP quy định trách nhiệm trực tiếp của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi doanh nghiệp thực hiện ký quỹ; pháp luật ngân hàng quy định chức năng, nhiệm vụ của Ngân hàng Nhà nước và chi nhánh khu vực.	Cần bảo đảm không suy rộng trách nhiệm của ngân hàng nhận ký quỹ thành thẩm quyền chuyên biệt của Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 6.	Quy định theo hướng phối hợp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và xử lý/chuyển xử lý theo thẩm quyền.

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Quyết định

Qua rà soát trong phạm vi nội dung dự thảo, chưa xác định điều ước quốc tế cụ thể mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định trực tiếp về cơ chế phối hợp giữa các cơ quan của chính quyền địa phương trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp. Dự thảo không đặt ra điều kiện đầu tư, kinh doanh mới, không sửa đổi quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp bán hàng đa cấp theo pháp luật chuyên ngành; do đó không phát sinh nội dung cần xử lý riêng về tính tương thích với điều ước quốc tế trong phạm vi Quy chế này.